

Số: 186 /KH -THAL

An Lâm, ngày 04 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 -2025**

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về chương trình tổng thể - chương trình giáo dục phổ thông.

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 2303/KH-UBND ngày 12/7/2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương về Kế hoạch triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 526/KH-BGDĐT ngày 17/5/2022; Công văn số 909/2023/BGDĐT –GDTH ngày 08/3/2023 Công văn số 445/2023/SGDĐT – GDTH ngày 05/4 /2023 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học;

Thực hiện Quyết định số 2215/QĐ – UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 1755/SGDĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025.

Thực hiện công văn số:745 /PGDĐT ngày 01 tháng 9 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Nam Sách về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương Trường Tiểu học An Lâm xây dựng kế hoạch năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Tiểu học An Lâm được xây dựng trên phần đất xã An Lâm và thuộc huyện Nam Sách quản lý hành chính. Năm 2023, trường nhận Quyết định số: 2426 /QĐ - UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Hải Dương công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ II. Năm học 2024 -2025, trường có 22 lớp học với 743 học sinh, 36 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cụ thể:

*** Thuận lợi:**

- Trong 05 năm liên tiếp trường luôn đứng ở tốp đầu của ngành Giáo dục và đào tạo

huyện Nam Sách, được các bậc CMHS tin tưởng vào sự phát triển bền vững của nhà trường;

- *Công tác chỉ đạo*: Được sự quan tâm và chỉ đạo thường xuyên của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Nam Sách ; Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Nam Sách; Đảng ủy, UBND xã An Lâm; Sự phối kết hợp, tạo điều kiện, giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể và Ban đại diện CMHS;

- *Đội ngũ giáo viên*: Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, có kinh nghiệm trong công tác giáo dục học sinh. Tập thể CB, GV, NV đoàn kết nhất trí cao, ham học hỏi;

- *Các đoàn thể*: Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh là những tổ chức vững mạnh, phối hợp, hỗ trợ nhau trong các hoạt động. HS có nề nếp, có ý thức học tập rèn luyện;

- *Cơ sở vật chất*: Nhà trường được lãnh đạo UBND huyện Nam Sách , UBND xã An Lâm quan tâm đầu tư CSVC khang trang, trang thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ. Nhà trường có đủ phòng học, khu hành chính, đảm bảo môi trường sư phạm cho việc dạy học 2 buổi/ ngày cho 100% học sinh.

*** Khó khăn:**

- Ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn vươn lên trong học tập của một số học sinh chưa tốt. Một số cha mẹ học sinh thiếu sự quan tâm đến việc học tập của con em, chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường.

- Còn thiếu phòng chức năng, Bếp bán trú một chiều đồ dùng và trang thiết bị phục vụ cho công tác GDTC.

- Các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ TT vào quản lý và giảng dạy chưa nhiều. Phòng tin học ít máy (2 HS/ máy).

1. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1.1. Quy mô

- Số điểm trường; **1 điểm trường**

Tổng số học sinh: 743 em/22 lớp (giảm 05HS so với năm học trước. Nguyên nhân học sinh khối lớp 5 ra trường 5 lớp (154 HS); học sinh khối lớp 1 tuyển sinh: 4 lớp (142 học sinh) . Cụ thể:

STT	Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Số HS KTHN	Tỉ lệ HS/lớp
1	1	4	142	72		35,5
2	2	4	145	74		36,25
3	3	4	135	59	01	33,75
4	4	5	169	68	01	33,8
5	5	5	152	71		30,4
Tổng	5 khối	22	743	344		33,77

* Số học sinh ăn bán trú 340/745 em = 45,6%

1.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy, đội ngũ CBQL, GV, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 36 đ/c. Nữ: 30 đ/c. Trong đó: Biên chế 35 đ/c, hợp đồng trong biên chế: 01 đ/c.

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ : 01 đ/c đạt 2,8 % ; ĐH: 34 đ/c đạt 94,4%; CĐ: 1 đ/c đạt 2,8 %.

Trong đó: CBQL: 2 đ/c

KT -VT: 1 đ/c

Giáo viên văn hóa: 24 đ/c

Giáo viên chuyên: 8 đ/c (01 hợp đồng).

Thư viện + Thiết bị: 1 đ/c

1.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tài liệu học, học liệu

Tổng khuôn viên diện tích: 9039 m² ; sân chơi 2000m² . Sân tập: 1500 m²

Tỉ lệ phòng học: 1 phòng/lớp - 22/22 phòng học kiên cố, an toàn, có đủ bàn ghế phù hợp, đủ ánh sáng và các yếu cầu thiết yếu phục vụ dạy và học được trang bị đầy đủ ti vi, bảng xê, mạng Internet.... đảm bảo theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT;

Phòng chức năng: 6 phòng (Đoàn đội:1;Thư viện: 2; Ngoại ngữ:1;Tin học:1; Đội:1)

Phòng làm việc: 4 phòng (Phòng HT: 1 ; PHT: 1; Kế toán- VT:1; Hội đồng + tiếp công dân: 1)

Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; lớp 2; lớp 3, 4 đầy đủ phục vụ cho việc dạy và học của thầy - trò.

Phòng Tin học: 01 phòng với 23 máy tính, 01 tủ, 01 bảng tương tác thông minh kết nối Internet.

Phòng Tiếng Anh: 01 phòng có 01 máy tính, 01 bảng tương tác thông minh kết nối Internet.

Phòng Âm nhạc: 01 phòng; 01 tủ, 10 đàn organ, loa máy và các thiết bị dạy học Âm nhạc.

Phòng Mỹ thuật: 01 phòng; 01 tủ; 20 giá vẽ, các thiết bị, đồ dùng dạy học Mỹ thuật theo qui định.

Thư viện: 02 phòng đọc và khu thư viện ngoài trời ; 01 Ti vi, 01 máy tính kết nối Internet; bàn ghế ; 01 kho sách; đủ các giá sách,

1.4. Đánh giá kết quả giáo dục của năm học 2023 – 2024

* *Chất lượng giáo dục*

Khối	TS HS	Năng lực			Chất lượng			Khen thưởng		HTCTLH	
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	HS HT XSND HT&RL	HS có TT VT	HT	CHT
1	142	124	18		141	1		70	23	142	
2	136	115	21		136			66	29	136	
3	169	147	22		169			80	30	169	
4	151	129	22		138	13		60	40	151	
5	154	125	29		132	22		86	15	154	
	752	640	112		716	36	0	362	137	750	

+ Kết quả xét duyệt hoàn thành lớp học: Lớp 1,2,3,4 đạt: 598/598 tỷ lệ 100%.

+ Kết quả xét duyệt HTCT Tiểu học: Lớp 5 đạt : 154/154 tỷ lệ: 100 %.

HS tham gia giao lưu bóng đá cấp huyện đoạt chức vô địch. Xếp thứ 1/19 trường,, có 4 HS tham gia thi cấp tỉnh. Cờ vua xếp thứ 5/19 trường có 7 HS đạt giải cấp huyện và 2 em đạt giải cấp tỉnh (1 giải Nhì, 1 giải KK).

Thi Trạng Nguyên nhỏ tuổi cấp huyện : 4 HS đạt giải xếp thứ 3/19 trường (trong đó : 1 bảng nhãn, 1 thám hoa, 2 tiến sĩ)

Tổ chức tốt các cuộc giao lưu: Tiếng Anh IOE, Trạng nguyên Tiếng Việt, Violympic Toán, Đấu trường Toán họcKết quả :

Trạng nguyên Tiếng Việt:

Cấp tỉnh : 41 em (Nhất :28 em; Nhì :9 em; Ba: 3em; KK: 1.em)

Đấu trường Toán học VIOEDU:

Cấp tỉnh : 12 em(Vàng 2em.; Bạc :.1 em.; Đồng : 6 em; KK: 3em.)

Toán Violympic:

Cấp Quốc gia : 24 em (Vàng:.1em; giải Bạc: 4 em: giải Đồng: 6em. , giải KK : 13em.)

Tiếng Anh IOE:

+ Cấp tỉnh : 13em (Nhất ; 2 em; Nhì :.4em; Ba: 4 em.; KK ; 3em)

+ Cấp Quốc gia : 2 em (giải Vàng :1 em : giải Bạc: 1 em..)

**Kết quả thi đua*

- Đạt danh hiệu “ **Tập thể Lao động Xuất sắc**”;

- Liên Đội được huyện đoàn tặng giấy khen;

* **Danh hiệu cá nhân**

- GVG cấp huyện : 3 đ/c

- GVG cấp tỉnh : 1 đ/c

- SKKN cấp cơ sở : 10 SK

- SKKN cấp tỉnh : 01 SK

- CSTĐ CS : 05 đ/c

- Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện : 05 đ/c

-Lao động tiên tiến: **26 đ/c.**

** Hạn chế, nguyên nhân*

- Công tác phối kết hợp với cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh đôi lúc còn gặp khó khăn do một số cha mẹ học sinh chưa thật quan tâm, còn phó mặc việc giáo dục đạo đức và học tập của con em cho nhà trường;

- Tháng 7/2020 Luật Giáo dục chính thức có hiệu lực quy định chuẩn đối với giáo viên Tiểu học từ trình độ Trung cấp lên trình độ Đại học nên còn một giáo viên chưa đạt chuẩn, Một số giáo viên cao tuổi gặp khó khăn trong việc đưa công nghệ thông tin vào dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đổi mới phương pháp dạy học; quản lý hồ sơ...

- Định biên Đội ngũ GV, NV thiếu ít hơn so với định mức (1,5) là 01 giáo viên; Theo chương trình GDPT 2018 nhà trường thiếu 1 giáo viên ngoại ngữ.

** Nguyên nhân:*

- Do quan điểm và trình độ nhận thức của một số Cha mẹ học sinh chưa đầy đủ về trách nhiệm của gia đình trong phối kết hợp với nhà trường;

- Một số giáo viên cao tuổi còn ngại tiếp cận với công nghệ thông tin, vận dụng công nghệ thông tin vào dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đổi mới phương pháp dạy học;

**Biện pháp giải quyết:*

- Định hướng giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về công tác phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc quản lý và giáo dục học sinh;

- Nhà trường đã và sẽ tiếp tục tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp học nâng chuẩn. Phân đấu đến năm 2024, 100% Cán bộ, giáo viên đạt chuẩn. Phân công Tổ trưởng chuyên môn bồi dưỡng về phương pháp, kỹ năng và nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên trẻ. Mời chuyên gia về bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường, thường xuyên kiểm tra, giúp đỡ những giáo viên cao tuổi vận dụng công nghệ thông tin vào dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đổi mới phương pháp dạy học;

- Động viên và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý (trình độ thạc sĩ).

PHẦN II: NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025

I. Nhiệm vụ chung.

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương, nhà trường.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo Nghị định số 24/2021/NĐ –CP ngày 23/3/2021; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp cơ bản

Thực hiện chủ đề năm học được Bộ GD&ĐT xác định “***Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo***”, nhà trường phấn đấu duy trì danh hiệu “***Tập thể Lao động Xuất sắc - trường Tiểu học Tiểu biểu điển hình***”, với những nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

1. Thực hiện Chương trình, kế hoạch giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 2215/QĐ – UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

- Học kỳ I: bắt đầu từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025
- Học kỳ II: bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 30/5/2025
- Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

- + Đẩy mạnh xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp: tổ chức cho học sinh

thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp; đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh, CBGVNV;

+ Tăng cường công tác tuyên truyền và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định và biện pháp phòng chống dịch bệnh phát sinh theo mùa.

+ Sử dụng hiệu quả không gian phòng học, phòng phục vụ học tập, đảm bảo không gian lớp học thông thoáng, đủ ánh sáng; khuyến khích giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cải tạo, trang trí, tạo không gian lớp học thân thiện, có tác dụng giáo dục học sinh.

+ Chỉ đạo giáo viên chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh dự phòng phương án phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà.

+ Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và tham mưu với địa phương bảo trì, sửa chữa theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không đảm bảo an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

.2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và Kế hoạch bài dạy các lớp theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 1002/SGDDT- GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục & Đào tạo; lựa chọn nội dung cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, điều chỉnh nội dung, thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh,

điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a. Nội dung : Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành , cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo TT 37/2021/TT-BGDĐT; TT 19/2022/ TT- BGDĐT ; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn (ngoại ngữ 1 đối với lớp 1,2) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo đúng quy định, hướng dẫn của các cơ quan quản lý; hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo Hướng dẫn tại công văn số 404/BGDĐT- GDĐT và công văn số 761/BGDĐT-GDĐT.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải bảo đảm đúng quy định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Giải pháp

Chỉ đạo CB, GV, NV trong nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo Công văn Hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hải Dương và Hướng dẫn của Phòng GD&ĐT Nam Sách về nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024 - 2025.

- Thực hiện đồng bộ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cả 5 khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT ban hành, cụ thể:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập trên lớp, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo không quá 7 tiết học/ngày, mỗi tiết 35 phút; thực hiện 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần; Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học đặc biệt phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu, sở thích của học sinh, thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà dưới hình thức vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao, trải nghiệm stem, giáo dục công dân số, giáo dục kỹ năng sống, hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, ...) tạo điều kiện để học sinh giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra trên cơ sở thống nhất,

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học

3.1. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

a. Nội dung

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT với thời lượng tối thiểu 2 tiết/tuần phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tiếng Anh theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với thời lượng tối thiểu 4 tiết/tuần; đảm bảo các điều kiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022; Kế hoạch số 1840/ KH-UBND của UBND tỉnh Hải Dương về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

-Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT và Công văn số 816/2022/ BGDĐT – GDTH bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài theo quyết định số 72/2014/QĐ-TTg .Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo Công văn số 3816/2023/ BGDĐT – GDTH. Và Công văn số 3818/2023/ BGDĐT – GDTH.

b. Biện pháp

Tăng cường đầu tư phòng học có thiết bị nghe, nhìn, thiết bị kết nối internet; xây dựng mô hình dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến, lớp học kết nối (học tập trực tiếp qua lớp học ảo, một giáo viên tại một thời điểm có thể dạy cho nhiều hơn một lớp học ở những vị trí địa lý khác nhau); Xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả phòng học bộ môn.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện để

tăng cường thời lượng học Tiếng Anh với một trong các hình thức: Dạy học Tiếng Anh liên kết/dạy học Tiếng Anh có giáo viên người nước ngoài/dạy Tiếng Anh qua toán và khoa học;

Chia sẻ, giới thiệu, tăng cường tổ chức cho giáo viên và học sinh tham khảo, học theo các chương trình dạy và học Tiếng Anh do Bộ GDĐT xây dựng trên truyền hình; Xây dựng môi trường dạy học Tiếng Anh, đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ Tiếng Anh, các sân chơi, giao lưu; tiếp tục phát động phong trào giáo viên, học sinh cùng học Tiếng Anh.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần đảm bảo đủ 4 kỹ năng theo tỉ lệ phù hợp từng khối lớp, tiến đến cân bằng 4 kỹ năng khi hoàn thành chương trình Tiếng Anh tiểu học; tổ chức khảo sát đối với học sinh hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học theo Quyết định 1479/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ GDĐT về việc ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho học sinh tiểu học);

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

a.Nội dung

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định tại Công văn số 816/2022/ BGDĐT – GDTH trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo Công văn số 816/2022/ BGDĐT – GDTH.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo Công văn số 3539/2019/ BGDĐT – GDTH . Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

b.Biện pháp

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

- Chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn,

nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học;

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập, sử dụng sáng tạo;

- Thành lập tổ công nghệ thông tin; mỗi tổ chuyên môn có một thành viên phụ trách mảng CNTT của tổ để hướng dẫn các thành viên trong tổ khi gặp khó khăn về CNTT;

- Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị, tạo điều kiện cho GV và HS điều kiện CSVC tốt nhất;

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

a.Nội dung

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt (khi Sở GDĐT chưa phát hành, in ấn tài liệu, các cơ sở giáo dục tạm thời sử dụng bản PDF); Phòng GDĐT tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học và của từng lớp học.

b.Biện pháp

- Giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục địa phương cho HS các khối lớp, thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018;

- Giảng dạy tài liệu Giáo dục lịch sử truyền thống của tỉnh Hải Dương": Tổ chức chuyên đề về giảng dạy bộ tài liệu, giao lưu tìm hiểu truyền thống lịch sử tỉnh Hải Dương và địa phương.

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp để chỉnh sửa, tái bản tài liệu cho những năm học sau.

5. Thực hiện giáo dục STEM

a.Nội dung

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT theo Kế hoạch số 526/KH-BGDĐT; Công văn số 909/2023/BGDĐT – GDTH ; Công văn số 445/2023/SGDĐT – GDTH với những yêu cầu cụ thể như sau: Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM đến tất cả các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học trên địa bàn đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn các nhà trường xây dựng

kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại các cơ sở giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

Tăng cường tham mưu UBND huyện, địa phương quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

Trong quá trình triển khai thực hiện cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định .

b. Giải pháp

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

Các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh chuẩn bị các điều kiện để đảm bảo thực hiện hiệu quả giáo dục STEM; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

Chỉ đạo 100% các lớp triển khai giáo dục STEM, thể hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, Kế hoạch của Sở GDĐT.

Tổ chức câu lạc bộ STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, ngày hội STEM cho học sinh ngoài thời lượng chính khóa đảm bảo quy định hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ [website://stemtieuhoc.edu.vn](https://stemtieuhoc.edu.vn) và tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo, các nguồn học liệu phục vụ giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm đúng quy định.

6. Tăng cường giáo dục bơi

a. Nội dung

Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện về “Thực hiện chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2024”. Các trường cần có giải pháp tích cực để tăng số lượng bể bơi và số học sinh biết bơi, nhất là với học sinh lớp 3, 4, 5; quan tâm giáo dục học sinh kỹ năng phòng tránh đuối nước, kỹ năng xử lý các trường hợp đuối nước phù hợp với lứa tuổi; phấn đấu 100% học sinh khối 3,4,5 được giáo dục bơi, trong đó phấn đấu 46% học sinh biết bơi.

b. Biện pháp

- Tổ chức tuyên truyền phòng tránh tai nạn đuối nước và giáo dục bơi cho HS, CMHS thông qua các buổi Hoạt động ngoại khóa, các kênh thông tin như đài phát thanh xã, trên Zalo nhóm lớp...

- Thực hiện dạy bơi cho HS thông qua câu lạc bộ bơi sau giờ học chính khóa từ tháng 4/2025.

- Tổ chức thi cấp trường theo khối lớp.

7. Các hoạt động giáo dục khác

a. Nội dung

Nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, gắn dạy học với các hoạt động thực tiễn, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đối với các hoạt động giáo dục củng cố, tăng cường hoạt động theo nhu cầu của học sinh được tổ chức theo hình thức trải nghiệm, tham quan, hoạt động xã hội, tìm hiểu văn hoá, lịch sử địa phương... Căn cứ tình hình thực tế địa phương nhà trường lựa chọn tổ chức cho học sinh đi trải nghiệm, tham quan di tích lịch sử, văn hoá trên địa bàn huyện ít nhất 1 lần và báo cáo kết quả về phòng GD&ĐT.

Tổ chức rà soát nhu cầu của học sinh, thành lập các câu lạc bộ sở thích để học sinh có cơ hội giao lưu, phát triển năng lực cá nhân. Căn cứ tình hình thực tế của trường tổ chức hiệu quả ít nhất 01 câu lạc bộ theo sở trường sở thích.

b. Biện pháp

- Đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng tổ chức các câu lạc bộ sở thích.

- Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương, CMHS tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm.

- Phát động tổ chức các hoạt động, chương trình giao lưu, có đánh giá kết quả và tuyên dương cá nhân, tập thể thực hiện tốt.

8. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

8.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a. Nội dung

Nhà trường quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các

nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường .

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/2020/SGDĐT – GDTH ; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT theo địa chỉ : Website: <http://www.yortube.com/@igiaoduc>, các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi mới trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b. Biện pháp:

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Triển khai dạy học STEM ở tất cả các khối lớp theo Kế hoạch chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Nam Sách, Sở GD&ĐT Hải Dương, trong đó chú trọng các hoạt động trải nghiệm làm ra sản phẩm Stem;

- Vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

8.2. *Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

a. Nội dung

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình

thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Yêu cầu các nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên nhất là đối với giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

b. Biện pháp:

- Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 3,4,5.

- Đối với môn Tin học và Công nghệ: thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

9. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

9.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Nhà trường bám sát văn bản chỉ đạo để tham mưu với lãnh đạo UBND xã

An Lâm, UBND huyện Nam Sách và Phòng giáo dục đào tạo tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường; Làm tốt công tác vận động tài trợ, công tác xã hội hóa giáo dục để tất cả các tổ chức, cá nhân cùng tham gia đóng góp, tài trợ nguồn lực, vật lực để mua sắm trang thiết bị dạy học; Tiết kiệm nguồn ngân sách để tăng cường trang thiết bị dạy học. Đảm bảo theo Thông tư số : 13/2020/TT – BGDDT ngày 26/5/2020, các phòng được lắp đặt thiết bị hiện đại... Đảm bảo tiêu chuẩn trường Chuẩn Quốc gia mức độ II và trường Tiểu học Tiêu biểu điển hình.

9.2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

9.2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

9.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải tiến chất lượng. Cập nhật thường xuyên việc thu thập minh chứng, tăng cường tham mưu với địa phương và cấp trên tạo điều kiện về nguồn lực CSVC, hoàn thành chỉ số xây dựng các phòng chức năng, khối phòng phụ trợ, hỗ trợ học tập, khu bán trú, sân chơiđể giữ vững trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng cấp độ 3. đảm bảo điều kiện kiểm tra công nhận trường Tiểu học Tiêu biểu điển hình.

- Nhà trường tiếp tục tham mưu với địa phương tăng cường CSVC nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, chất lượng cơ sở giáo dục cấp độ 3 và trường Tiểu học Tiêu biểu điển hình

9.3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

9.3.1. Đối với trẻ khuyết tật

a. Nội dung:

Thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật: Quyết định số 1190/QĐ – TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ; TT số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT; TT số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2019 Kế hoạch số 3234/KH –UBND ; Kế hoạch số 3235/KH –UBND ngày 01/9/2021; Công văn số 1151/SGDĐT – GDTrH ngày 22/9/2021 của SGDĐT. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Chuẩn bị tốt các điều kiện để trẻ em khuyết tật được bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục. Việc tổ chức dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

b. Biện pháp:

Tích cực tham mưu với cấp có thẩm quyền xây dựng phòng/góc hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương. Huy động tối đa trẻ khuyết tật học hòa nhập. Nhà trường triển khai xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân; phối hợp Y tế cấp xã thực hiện hồ sơ sức khỏe, xác định dạng tật cho học sinh khuyết tật học hòa nhập để có kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp. Giáo viên điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với từng dạng tật của học sinh. Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo quy định.

9.3.2. *Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

a. Nội dung:

Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có) theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương.

b. Biện pháp:

Vận động, kêu gọi các tổ chức, các mạnh thường quân, cha mẹ học sinh, cán bộ giáo viên tặng học bổng, hỗ trợ sách giáo khoa, trợ cấp định kì, đột xuất, tặng thẻ bảo hiểm những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

10. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

10. 1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Công tác tham mưu tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên:

Tham mưu với Phòng GD&ĐT Nam Sách, UBND huyện Nam Sách biên chế, bố trí giáo viên đảm bảo giáo viên dạy đúng và đủ các môn học theo quy định; tuyển dụng 01 giáo viên dạy môn Tiếng Anh

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

- Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, chính trị cho đội ngũ nhằm thực hiện chủ trương đường lối chính sách của Đảng và nhà nước, thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; nâng cao vai trò của người đứng đầu; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học tập và sáng tạo, cập nhật những đổi mới của giáo dục tiểu học; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện Kế hoạch “Xây dựng trường học XANH – SẠCH – ĐẸP – AN TOÀN – HẠNH PHÚC”.

+ Tổ chức cho CBGVNV, học sinh hát Quốc ca tại lễ Chào cờ trong ngày khai giảng, các ngày lễ kỉ niệm và tiết sinh hoạt đầu tuần.

+ Tiết sinh hoạt tập thể đầu tuần: Tổng phụ trách Đội phối hợp với GVCN các lớp xây dựng Kế hoạch hoạt động, chủ động về thời gian, nội dung, cách thức tổ chức phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh; lấy động viên, khích lệ là chính; tổ chức dưới dạng hoạt động, thực hiện theo phương châm: do học sinh, vì học sinh; không công bố xếp loại thi đua các lớp.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

+ Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, tự điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:*

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cũng như nhiệm vụ của trường Tiểu học được Quy định trong Điều lệ trường Tiểu học.

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học với những nội dung bổ ích phục vụ cho công tác chuyên môn của giáo viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo tổ, khối. cụm trường, liên trường theo Kế hoạch số 613/PGDDĐT-GDTH ngày 18/7/2024 của phòng GDĐT. Chú trọng chuyên đề đổi

mới phương pháp giảng dạy theo Chương trình GDPT mới 2018; dạy học Stem, dạy học kết nối.

- Kiểm tra 100% giáo viên theo quy chế kiểm tra nội bộ nhằm giúp giáo viên phát huy những ưu điểm, khắc phục những tồn tại trong các hoạt động chuyên môn.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện đánh giá, khen thưởng học sinh đúng quy định theo Thông tư 27/2020/TT – BGDDT, ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT, đảm bảo trung thực, khách quan, chính xác góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng dạy học.

- Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường soạn giảng trên giáo án điện tử và xây dựng kho học liệu điện tử, đồng thời chỉ đạo các đồng chí giáo viên thực hiện giảng dạy trên giáo án điện tử, khai thác thông tin phục vụ các tiết dạy, đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần nâng cao chất lượng giờ dạy trên lớp.

- Tổ chức cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng Chương trình SGK mới, Hội thảo, chuyên đề do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức; tạo điều kiện để mọi giáo viên đều được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy, học, kiểm tra đánh giá theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường theo các Công văn, hướng dẫn của các cấp về thực hiện các khoản thu, chi, quản lý tài chính trong trường học.

10. 2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tiết kiệm ngân sách chi thường xuyên, từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định.

- Tăng cường bổ sung tivi màn hình lớn trên các phòng học bộ môn, phòng chức năng, sửa chữa máy tính, máy chiếu; camera giám sát, đảm bảo an toàn tài sản nhà trường và công tác quản lý học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học hiện có đặc biệt là các thiết bị nghe - nhìn hiện đại trên phòng tiếng Anh, phòng CNTT, tin học.

- Trang bị đồ dùng dạy học tối thiểu cho các lớp (bộ đồ dùng dạy Toán, Tiếng Việt, bộ chữ mẫu, tranh ảnh...), đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường thiết bị sân chơi ngoài trời, cải tạo sân chơi bãi tập, hướng

dẫn học sinh thói quen giữ gìn nhà vệ sinh, vệ sinh lớp học, vườn trường, khu vui chơi đảm bảo an toàn trường học.

b. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ thư viện, thiết bị, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học.

- Tổ chức hiệu quả hoạt động thư viện, “Thư viện xanh - Thư viện thân thiện” “tiết học thư viện” tạo cho học sinh có nề nếp, cảm hứng, thói quen đọc sách, góp phần nâng cao nhận thức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, ngân hàng câu hỏi dùng chung, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy, học, kiểm tra đánh giá.

c. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành; vnedu.vn phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động kết hợp giữa chính khoá và ngoài giờ chính khoá để giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên hàng tháng, gửi tin, bài về các hoạt động, nhất là những cá nhân, tập thể thực hiện có chất lượng đổi mới giáo dục tiểu học đăng tải trên website của nhà trường; Khuyến khích giáo viên quay phim các tiết học điển hình để đưa lên trang Website của trường;

Cụ thể: hàng tháng, hàng kỳ phân công cán bộ, giáo viên viết bài về các hoạt động chuyên môn để đăng trên website của trường và của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT (ít nhất có 3 tin bài/tháng trên website của trường; tối thiểu có 03 tin bài đăng trên website của Phòng GD&ĐT/năm học; có ít nhất 01 bài được đăng trên báo, tạp trí...).

**. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học*

Thông qua dạy học môn Tin học và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động

giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

**Triển khai Học bạ số*

Thực hiện có chất lượng triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Hướng dẫn giáo viên thực hiện đúng quy trình tạo Học bạ số, đảm bảo tính chính xác thông tin dữ liệu học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; thực hiện nhận xét đảm bảo quy định.

11. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Chấp hành nghiêm sự chỉ đạo, Điều lệ, Quy định của ngành, của cấp trên.
- Bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn Hiệu trưởng và ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và quản lý dữ liệu trường học theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021; TT số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:
 - + Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.
 - + Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT – BGDĐT ngày 18/01/2019.
 - + Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo theo TT số 21/2014/TT-BGDĐT.
- Thực hiện các thông tin, báo cáo hai chiều với ngành, với địa phương đầy đủ, chính xác đúng thời gian quy định.

12. Công tác thi đua khen thưởng

- Chỉ đạo các cá nhân, tập thể trong nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, đăng ký các chỉ tiêu thi đua;
- Xây dựng các tiêu chí thi đua để các cá nhân, tập thể trong nhà trường phấn đấu thực hiện.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, điều chỉnh để đảm bảo tiến độ, hiệu quả công việc.
- Thực hiện nghiêm túc việc bình xét, đánh giá thi đua cuối năm, góp phần tạo động lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích cao.

13. Một số hoạt động khác

- Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo

dục: giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, tìm hiểu An toàn giao thông, giao lưu Tiếng Anh, tổ chức cho học sinh được tham quan, trải nghiệm thực tế... trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGD&ĐT, ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

- Chỉ đạo tham gia các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

PHẦN III: CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Danh hiệu thi đua tập thể:

- Tập thể lao động Xuất sắc. – Cờ thi đua
- Trường Tiểu học tiêu biểu điển hình
- Công đoàn Vững mạnh.
- Liên đội: Xuất sắc. Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.

2. Danh hiệu thi đua cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Bằng khen của UBND tỉnh : 1 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp Cơ sở : 5 đ/c.
- Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện : 5 đ/c
- Lao động Tiên tiến : 25/36 đ/c, đạt 69%
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường : 31/32 đ/c, đạt 96,8 %
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện : 03 đ/c;
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh : 01 đ/c;
- + Xếp loại chuẩn NNGVTH, chuẩn HT+PHT: Tốt: 28/34 đ/c chiếm tỉ lệ 82%;
Khá: 6 đ/c ; chiếm tỉ lệ : 18% ; Đạt : 0 ; chưa đạt: 0
- + Đánh giá XLVC: HTXSNV : 7/36 đ/c chiếm tỉ lệ: 19,4 %; HTTNV: 28/36 đ/c chiếm tỉ lệ 77,8 % HTNV: 1/36 đ/c chiếm tỉ lệ 2,8%..
- + Bồi dưỡng thường xuyên phấn đấu 100% giáo viên được xếp loại Hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, dưỡng thường xuyên, không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch.
- + *Viết và áp dụng SK*: Sáng kiến đạt cấp cơ sở: 10 đ/c.

3, Đối với HS

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày; 100% học sinh khối lớp 1, 2,3,4,5 được học môn Tiếng Anh. HS khối 3,4,5 học Tin học.
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng

lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
- Thực hiện hiệu quả thay sách theo chương trình GDPT 2018.
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu: Duy trì 100% số lượng học sinh đến cuối năm học.

- HS tích cực tham gia các cuộc giao lưu do Sở, phòng tổ chức và các sân chơi trên mạng:

**Thi trạng nguyên Tiếng Việt các cấp:*

Phấn đấu có học sinh đạt khuyến khích trở lên với cấp huyện, có học sinh tham gia thi cấp tỉnh, cấp quốc gia.

**Thi Toán, Tiếng Anh trên mạng; Đấu trường toán học :*

- Phấn đấu có nhiều giải và đạt giải ba trở lên cấp huyện, có học sinh tham gia thi cấp tỉnh, cấp quốc gia.

- Tham gia các cuộc thi do PGD, SGD tổ chức như Cờ vua, bóng đá, Giao lưu HS giỏi lớp 5..... phấn đấu có nhiều HS tham gia và đạt nhiều giải.

- Giữ vững các tiêu chuẩn Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Từng bước hoàn thiện các tiêu chí trường Tiểu học Tiêu biểu điển hình..

Chỉ tiêu cụ thể đạt được sau khi kết thúc năm học đối với từng khối lớp:

** Chỉ tiêu về phẩm chất*

Đối với lớp 1

Phẩm chất chủ yếu	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Yêu nước	142	139	97	3	3	0	0
Nhân ái	142	140	98.5	2	1.5	0	0
Chăm chỉ	142	133	93.5	9	6.5	0	0
Trung thực	142	136	95	6	5	0	0
Trách nhiệm	142	136	95	6	5	0	0

**Đối với lớp 2*

Phẩm chất chủ yếu	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Yêu nước	145	145	100	0	0	0	0
Nhân ái	145	136	93,8	9	,6,2	0	0
Chăm chỉ	145	139	95,8	6	4,2	0	0
Trung thực	145	145	100	0	0	0	0
Trách nhiệm	145	141	97	4	3	0	0

Đối với lớp 3

Phẩm chất chủ yếu	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Yêu nước	135	135	100	0	0	0	0
Nhân ái	135	131	97	4	3	0	0
Chăm chỉ	135	121	89,6	14	10,4	0	0
Trung thực	135	135	100	0	0	0	0
Trách nhiệm	135	131	97	4	3	0	0

Đối với khối lớp 4

Phẩm chất chủ yếu	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Yêu nước	169	169	100	0	0	0	0
Nhân ái	169	164	97	5	3	0	0
Chăm chỉ	169	160	95	9	5	0	0
Trung thực	169	164	97	5	3	0	0
Trách nhiệm	169	164	97	5	3	0	0

Đối với khối lớp 5

Phẩm chất chủ yếu	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt			Cần cố Gắng
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Yêu nước	152	152	100	0	0	0	0
Nhân ái	152	152	100	0	0	0	0
Chăm chỉ	152	152	100	0	0	0	0
Trung thực	152	152	100	0	0	0	0
Trách nhiệm	152	152	100	0	0	0	0

**Chỉ tiêu về năng lực*

Đối với lớp 1

Năng lực cốt lõi	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<i>Năng lực chung</i>							
Tự chủ và tự học	142	110	77.5	32	22.5	0	0
Giao tiếp và hợp tác	142	109	77	33	23	0	0

Giải quyết vấn đề và sáng tạo	142	100	70	42	30	0	0
<i>Năng lực đặc thù</i>							
Ngôn ngữ	142	118	83	24	17	0	0
Tính toán	142	114	80.2	28	19.8	0	0
Khoa học	142	119	84	23	16	0	0
Thẩm mỹ	142	123	87	19	13	0	0
Thể chất	142	118	83	24	17	0	0

Đối với lớp 2

Năng lực cốt lõi	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<i>Năng lực chung</i>							
Tự chủ và tự học	145	106	73	39	27	0	0
Giao tiếp và hợp tác	145	106	73	39	27	0	0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	145	106	73	39	27	0	0
<i>Năng lực đặc thù</i>							
Ngôn ngữ	145	104	71	45	29	0	0
Tính toán	145	108	74,4	37	25,6	0	0
Khoa học	145	112	77	33	23	0	0
Thẩm mỹ	145	112	77	33	23	0	0
Thể chất	145	120	82,7	25	17,3	0	0

Đối với lớp 3

Năng lực cốt lõi	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<i>Năng lực chung</i>							
Tự chủ và tự học	135	110	81	25	19	0	0
Giao tiếp và hợp tác	135	110	81	25	19	0	0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	135	110	81	25	19	0	0
<i>Năng lực đặc thù</i>							
Ngôn ngữ	135	110	81	25	19	0	0
Tính toán	135	110	81	25	19	0	0
Khoa học	135	118	87,4	17	12,6	0	0
Thẩm mỹ	135	114	84,4	21	15,6	0	0
Thể chất	135	120	89	15	11	0	0
Tin học	135	111	82	24	18	0	0
Công nghệ	135	111	82	24	18	0	0

Đối với lớp 4

Năng lực cốt lõi	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<i>Năng lực chung</i>							
Tự chủ và tự học	169	120	71	49	29	0	0
Giao tiếp và hợp tác	169	126	74,5	43	25,5	0	0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	169	126	74,5	43	25,5	0	0
<i>Năng lực đặc thù</i>							
Ngôn ngữ	169	120	71	49	29	0	0
Tính toán	169	120	71	49	29	0	0
Khoa học	169	126	74,5	43	25,5	0	0
Thẩm mỹ	169	130	77	39	23	0	0
Thể chất	169	130	77	39	23	0	0
Tin học	169	130	77	39	23	0	0
Công nghệ	169	130	77	39	23	0	0

Đối với lớp 5

Năng lực cốt lõi	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố Gắng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
<i>Năng lực chung</i>							
Tự chủ và tự học	152	122	80	30	20	0	0
Giao tiếp và hợp tác	152	122	80	30	20	0	0
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	152	122	80	30	20	0	0
<i>Năng lực đặc thù</i>							
Ngôn ngữ	152	122	80	30	20	0	0
Tính toán	152	120	79	32	21	0	0
Khoa học	152	120	79	32	21	0	0
Thẩm mỹ	152	122	80	30	20	0	0
Thể chất	152	125	82	27	18	0	0
Tin học	152	122	80	30	20	0	0
Công nghệ	152	122	80	30	20	0	0

Chỉ tiêu về số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

Đối với lớp 1

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiếng Việt	100	70	42	30	0	0
Toán	104	73,2	38	26,8	0	0
Đạo đức	109	77	33	23	0	0
Tự nhiên xã hội	111	78	31	22	0	0
Nghệ thuật (Âm nhạc)	107	75,3	35	24,7	0	0
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	103	72,5	39	27,5	0	0
Hoạt động trải nghiệm	102	72	40	28	0	0
Giáo dục thể chất	110	77,4	32	22,6	0	0
Ngoại ngữ	96	68	46	32	0	0

Đối với lớp 2

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiếng Việt	106	73	39	27	0	0
Toán	107	73,8	38	26,2	0	0
Đạo đức	120	82,7	25	17,3	0	0
Tự nhiên xã hội	112	77	33	23	0	0
Nghệ thuật (Âm nhạc)	120	85	22	15	0	0
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	114	78,6	31	21,4	0	0
Hoạt động trải nghiệm	116	80	29	20	0	0
Giáo dục thể chất	120	82,7	25	17,3	0	0
Ngoại ngữ	105	72,4	40	27,6	0	0

Đối với lớp 3

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiếng Việt	108	80	27	20	0	0
Toán	108	80	27	20	0	0
Đạo đức	119	88	16	12	0	0
Tự nhiên xã hội	117	87	18	13	0	0
Nghệ thuật (Âm nhạc)	118	87,4	17	12,6	0	0
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	113	83,7	22	16,3	0	0

Hoạt động trải nghiệm	117	87	18	13	0	0
Giáo dục thể chất	119	88	16	12	0	0
Ngoại ngữ	113	83,7	22	16,3	0	0
TH và CN (Tin học)	117	87	18	13	0	0
TH và CN (Công Nghệ)	117	87	18	13	0	0

Đối với lớp 4

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiếng Việt	120	71	49	29	0	0
Toán	120	71	49	29	0	0
Đạo đức	130	77	39	23	0	0
Khoa học	126	74,5	43	25,5	0	0
Lịch sử& Địa lý	126	74,5	43	25,5	0	0
Nghệ thuật (Âm nhạc)	130	77	39	23	0	0
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	130	77	39	23	0	0
Giáo dục thể chất	130	77	39	23	0	0
Ngoại ngữ	126	74,5	43	25,5	0	0
TH và CN (Tin học)	130	77	39	23	0	0
TH và CN (Công Nghệ)	130	77	39	23	0	0
Hoạt động trải nghiệm	130	77	39	23	0	0

Đối với lớp 5

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiếng Việt	103	67,8	49	32,2	0	0
Toán	103	67,8	49	32,2	0	0
Đạo đức	127	83,5	25	16,5	0	0
Khoa học	116	76	36	24	0	0
Lịch sử& Địa lý	116	76	36	24	0	0
Nghệ thuật (Âm nhạc)	119	78	33	22	0	0
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	119	78	33	22	0	0
Giáo dục thể chất	120	79	32	21	0	0
Ngoại ngữ	105	69	47	31	0	0

TH và CN (Tin học)	120	79	32	21	0	0
TH và CN (Công Nghệ)	120	79	32	21	0	0
Hoạt động trải nghiệm	119	78	33	22	0	0

- Về HTCTTH, HTCT lớp học và khen thưởng:

Khối	Số	HTCTTH; CT lớp học		Khen thưởng			
				HS XS		HSTB	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	142	142	100	96	67,6	18	12,7
2	145	145	100	71	49	33	23
3	135	135	100	64	47	30	22
4	169	169	100	75	44,3	45	26,6
5	152	152	100	64	42	39	25,6
Tổng	743	743	100	370	50	165	22

- Trong 743 học sinh có 02 HS khuyết tật hoàn thành chương trình học hòa nhập.

- Giáo dục bơi, bán trú:

STT	Nội dung	Tỉ lệ
1	HS lớp 1,2,3,4,5 được giáo dục bơi	100%
2	HS lớp 1,2,3,4,5 biết bơi trong nhà trường	35%
3	HS được tổ chức ăn bán trú	45%

*** Chất lượng học sinh năng khiếu:**

Tên cuộc thi	Đối tượng tham gia	Chỉ tiêu		
		Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp QG
TA qua mạng Internet	HS lớp 3,4,5	47 HS	25 HS	4HS
Đấu trường Toán học VioEdu	HS lớp 2,3,4,5	50 HS	30 HS	
Giải toán qua mạng - Violympic (tự nguyện)	HS lớp 1,2,3,4,5	30 HS	20 HS	10 HS
Trạng nguyên TV, TN toàn tài (tự nguyện)	HS lớp 1,2,3,4,5	40 HS	35 HS	2 HS
Giao lưu HSG lớp 5	HS lớp 5	7 HS		
Bóng đá	HS lớp 4,5	Xếp thứ 1-2	2-3 HS	
Cờ vua	HS lớp 1,2,3,4,5	7HS	3 HS	

- Hoàn thành chương trình lớp học : $591/591 = 100\%$;

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 152/152 = 100%
- + Số Học sinh xuất sắc: 370 em ; tỷ lệ: 50%.
- + Số học sinh tiêu biểu : 162 em ; tỷ lệ 22 %
- + Tổng số học sinh được khen thưởng: 532 em ; tỷ lệ: 71,6%.
- 100% Học sinh năng khiếu tham gia các cuộc thi giao lưu .
- VSCĐ: 100% số lớp đạt tiêu chuẩn vở sạch chữ đẹp (trong đó chữ loại A: 601 em =80,8% ,chữ loại B 142 em= 19,2% ; không có chữ loại C).
- Lớp xuất sắc: 10/22 lớp chiếm 45,5 % ; lớp Tiên tiến 12/22 lớp chiếm 54,5%.
- Cháu ngoan Bác Hồ: đạt 100%.
- * Các hội thi, giao lưu cấp Huyện- cấp Tỉnh
- Phần đầu xếp từ 1- 2/19 trường trong toàn huyện.

PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I.Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

1. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.
- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.
- Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của giáo viên.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.
- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.
- Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày cho tất cả các khối lớp. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ; chuyên đề về bài học Stem.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực sở trường của từng thành viên; Xây dựng kế hoạch của tổ chuyên môn phù hợp điều kiện thực tế, tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.(Theo Công văn 2345/BGDĐT-GDTH và hướng dẫn số 1002/SGDĐT- GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2021).

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và bài học Stem.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

4. Đối với giáo viên:

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành.

- Tích cực, chủ động đề xuất những nội dung, giải pháp cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

- Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của phó hiệu trưởng, đoàn thanh niên, chủ động phối hợp và các bộ phận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh về trách nhiệm của học sinh, các qui định về an toàn trường học, bảo vệ môi trường; chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học đủ các cấp độ.
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách (về thời điểm, về cách tổ chức, thành phần cần phối hợp để tổ chức,...) để đảm hiệu quả hoạt động.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

II. Công tác phối hợp chỉ đạo, lãnh đạo của các tổ chức đoàn thể

1. Chi bộ:

- Lãnh đạo hoạt động của nhà trường đúng kế hoạch đã xây dựng và đạt hiệu quả cao trong mọi mặt hoạt động.
- Làm tốt công tác xây dựng và phát triển đảng viên, tăng cường bồi dưỡng rèn luyện đạo đức phẩm chất cách mạng cho cán bộ giáo viên.
- Chú trọng việc phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm của đảng viên trong công việc.

2. Công đoàn:

- Xây dựng nhà trường thành một tập thể sư phạm đoàn kết vững mạnh.
- Phát huy tốt vai trò của công đoàn trong việc chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi của công đoàn viên.
- Đẩy mạnh vai trò của nữ công trong việc tuyên truyền, vận động công đoàn viên thực thiện chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

3. Đoàn thanh niên.

- Chỉ đạo hoạt động của Liên Đội TNTP Hồ Chí Minh.
- Chú trọng việc phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm của đoàn viên trong công việc.

4. Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh:

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh theo chủ điểm hoạt động của hội đồng đội huyện Nam Sách.

- Xây dựng và duy trì tốt việc thực hiện các nề nếp hoạt động đội. Tăng cường giáo dục đạo đức và ý thức tự quản cho học sinh trong mọi hoạt động.

III. Công tác kiểm tra đối với CBGVNV.

- Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

- Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

- Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

- Tăng cường công tác kiểm tra theo kế hoạch, kịp thời giúp đỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dạy học và các hoạt động của tổ, bộ phận. Thực hiện kiểm tra với nhiều hình thức, nhiều cấp độ về hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh; kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn, hồ sơ, chấm chữa làm cơ sở đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học;

- Tăng cường kiểm tra công tác quản lý, tổ chức hoạt động của tổ chuyên môn; công tác tổ chức sinh hoạt chuyên môn

- Tăng cường giám sát hoạt động dạy học, quản lý thông qua nhiều kênh thông tin, nhiều hình thức, bảo đảm đúng tiến kế hoạch, tiến độ năm học

IV. Công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.

- Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ

động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức TN tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, BGH ký duyệt mới kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh

- Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Trên đây là phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu thi đua và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm học của trường Tiểu học An Lâm. Đề nghị các tổ chuyên môn, các đoàn thể, đặc biệt là mỗi cán bộ giáo viên cần nghiên cứu kế hoạch năm học của trường để xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện chỉ tiêu thi đua của từng bộ phận, từng cá nhân sao cho phù hợp với điều kiện thực tế nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của nhà trường. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn cần giải quyết, các bộ phận, các cá nhân cần phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Nam Sách (để b/c);
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN

STT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Năng lực chuyên môn	Nhiệm vụ	Số tiết dạy	Thừa thiếu theo định mức
1	Nguyễn Thị Thủy	ĐHTH	Tốt	4D	2	0
2	Nguyễn Thị Lợi	ĐHTH	Tốt	2B, 5C	4	0
3	Bùi Thị Thược	ĐHTH	Tốt	1A(TT3)	29	6
4	Vũ Thị Thu Thủy	ĐHTH	Tốt	1C	28	5
5	Phạm Thị Cúc	ĐHTH	Tốt	1D(TP1)	29	6
6	Nguyễn Thị Hiền	ĐHTH	Tốt	1B(TTr 2)	29	6
7	Đào Thị Quyên	ĐHSPÂN	Tốt	(AN Đ1)	23	0
8	Vũ Thị Tuấn Khanh	CĐTH	Tốt	K2,3,4,5(Đ6)	23	0
9	Nguyễn Thị Huế	ĐHNN	Tốt	TAK1,2,4,5	24	1
10	Bùi Văn Hạnh	ĐHMT	Tốt	MT(Đ1)	23	0
11	Tống Thị Nga	ĐHTH	Tốt	3B	28	5
12	Nguyễn Thị Hà	ĐHTH	Tốt	2A(UVCĐ2)	29	6
13	Nguyễn Thị Ngoan	ĐHTH	Tốt	3C	28	5
14	Đỗ Thị Nhung	ĐHTH	Tốt	2D(TP1)	29	6
15	Lương Thị Hiền	ĐHTH	Tốt	1,4	23	0
16	Nguyễn Thị Kim Anh	ĐHTH	Tốt	2C	28	5
17	Lê Thị Quỳnh Anh	ĐHTH	Tốt	3A-Y tế	28	5
18	Nguyễn Thị An Hải	ĐHTH	Tốt	3B(TT 3)	29	6
19	Nguyễn Thị Huế	ĐHTH	Tốt	2b	28	5
20	Nguyễn Ngọc Tân	ĐHTH	Tốt	4D(PTPT 2)	28	5
21	Trần Thị Hiền	ĐHTH	Tốt	4A	28	5
22	Vũ Thị Hiền	ĐHTH	Tốt	5C(TKHĐ 2)	29	6
23	Ng.Thị Phương Thanh	ĐHTH	Tốt	5D(TP1)	29	6
24	Vương Thị Hiền	ĐHTH	Tốt	5A	28	5
25	Bùi Xuân Trung	ĐHTH	Tốt	5B	28	5
26	Nguyễn Thị Thanh Hà	ĐHTH	Tốt	5E (CTCĐ-4)	29	6
27	Phạm Xuân Lượng	ĐHTH	Tốt	4C(TPT5)	29	6
28	Nguyễn Thị Nhuận	ĐHTH	Tốt	4E	28	5
29	Ng.Thị Ngọc Anh	ĐHTH	Tốt	4B(TT3)	29	6
30	Nguyễn Như Hải	ĐHTDĐT	Tốt	K1,2 ,3A,B- CLB cờ vua	24	1
31	Vũ Thị Thơm	ĐHTIN	Tốt	Tin học – CN	28	5
32	Đào Văn Hạnh	ĐHTDĐT	Tốt	TD K3,4,5	24	1
33	Đào Thị Ngân	ĐHNN	Tốt	K4,5 – NC(2)	26	3
34	Đặng Thị Tâm	ĐHNN	Khá	TA K1,2,3	24	1
35	Nguyễn Minh Ngọc	ĐHVHNT	Tốt	TV		
36	Lê Thị Trang	ĐHKT	Khá	KT		
37	Nguyễn Văn Khôi	Bảo vệ				

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN HỘI THI, GIAO LƯU CẤP TRÊN

TT	Hội thi, giao lưu	Đối tượng	Số lượng	Lãnh đạo	Giáo viên, nhân viên
1	Giáo viên giỏi	Giáo viên toàn trường theo đăng kí	3	Nguyễn Thị Lợi	Nguyễn Thị Nhuận; Nguyễn Thị Huế; Bùi Văn Hanh; Nguyễn Ngọc Tân
2	Bóng đá mi ni nam	Khối 3, 4,5	Theo hướng dẫn Ban tổ chức	Nguyễn Thị Thủy	Đào Văn Hạnh
3	Trạng nguyên TV	Khối 1,2,3,4,5	Theo hướng dẫn Ban tổ chức	Nguyễn Thị Lợi	GVCN
4	Vyolimpic Toán	HS khối 1,2,3,4, 5	Theo hướng dẫn Ban tổ chức	Nguyễn Thị Lợi	GVCN
5	ATGT GV- HS	GV , HS từ khối 3 đến khối 5	GV: 14 HS: 456	Nguyễn Thị Lợi	Nguyễn Ngọc Tân, Phạm Xuân Lượng, GVCN khối 3, 4,5
6	Ý tưởng trẻ thơ	Chọn HS từ khối 3 đến khối 5	(6 -10%)	Nguyễn Thị Lợi	Bùi Văn Hanh
7	Cờ vua	HS khối 1,2,3,4,5	Theo hướng dẫn Ban tổ chức	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Như Hải
8	HS giỏi khối 5	HS khối 5	7%	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Thanh Hà; Vũ Thị Hiền
9	HS thi Nguyễn Trãi	HS khối 5	Theo hướng dẫn PGD	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Thanh Hà; Vũ Thị Hiền
10	Giao lưu bơi HS Tiểu học	Khối 3, 4,5	Theo hướng dẫn Ban tổ chức	Nguyễn Thị Thủy	Đào Văn Hạnh

KẾ HOẠCH THÁNG NĂM HỌC 2024-2025
(Ban hành kèm theo kế hoạch số 186 /KH- Tr TH ngày 04/10/2024)

Thời gian	Nội dung công việc
7,8/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị. Thi đua lập thành tích chào mừng Cách mạng tháng Tám</p> <p>2. Công tác chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tuyển sinh lớp 1, - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2024-2025 và hè 2025 . - Bồi dưỡng hè 2024, tham gia các lớp tập huấn trực tuyến về CTGDPT, và SGK lớp 5 do các cấp tổ chức . Bồi dưỡng CNTT về quản lý hồ sơ trên vnedu.vn. - Quán triệt CB - GV thực hiện nghiêm túc quy định không dạy thêm trong hè và năm học 2024 - 2025. Kí cam kết không dạy thêm, học thêm. - Triển kế hoạch thời gian năm học 2024 -2025 và nhiệm vụ năm học của SGD ,. - Phân công chuyên môn, bắt thăm GV dạy lớp 1. - Tổ chức tựu trường 22/8/2024 đối với lớp 1; 29/8/2024 đối với lớp 2,3,4,5. - Xây dựng KHGD theo công văn 2345/BGD,1002/SGD; 1002/SGD...,Kế hoạch bài học STEM, Kế hoạch triển khai hồ sơ điện tử. Xếp TKB dạy 2 buổi/ngày duyệt với PGD&ĐT. - Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra. - Kiểm tra các điều kiện chuẩn bị cho năm học 2024 -2025. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng vệ sinh và tu sửa, sắp xếp trang thiết bị trong phòng học, nhà ăn ngủ Bán trú... chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2024 -2025. - Tổ chức cho HS đăng kí ăn bán trú . - Thực hiện công tác PCGDTH năm 2024.
9/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị. Phát động thi đua Chào mừng năm học mới; tháng trọng điểm ATGT, tháng Khuyến học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học mới 05/9/2024- Thứ năm . <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 09/9/2024 đến tuần 3. - Tập hợp, hoàn thành các báo cáo các số liệu đầu năm (trước ngày 20/9/2024) - Hoàn thành các báo cáo các số liệu đầu năm (trước 25/9/2024) nộp PGD. - Hoàn thiện công tác Phổ cập GDTH năm 2024, hoàn thiện Hồ sơ báo cáo nộp Phòng GD&ĐT. - Triển khai nhiệm vụ năm học của PGD. - Tổ chức chuyên đề dạy học các khối lớp. - Xây dựng kế hoạch tham gia các hội thi, giao lưu. Triển khai cho HS tham gia các vòng tự luyện Toán, Tiếng Anh, Trạng nguyên TV.... - Trao tặng quà cho HS có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp năm học mới và Tuyên

	<p>truyền ATGT cho HS.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức dạy ATGT cho HS. - Khảo sát chất lượng đầu năm. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khắc phục hậu quả do cơn bão số 3, đảm bảo HS đến trường an toàn. - Tổ chức Bán trú cho HS ngày 23/9/2024(Xây dựng KH, họp đồng thực phẩm, cấp dưỡng, trông trưa...). - Kiểm tra vệ sinh , ATTP lớp bán trú. - Xây dựng các loại Kế hoạch. - Tổ chức Đại hội Liên đội. - Tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ. - Tự kiểm tra, đánh giá công tác Phổ cập GDTH năm 2024. - <i>Giới thiệu sách theo chủ điểm "Chào mừng năm học mới"</i>.
10/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập HLH phụ nữ Việt Nam 20/10/2024. Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập HLH phụ nữ Việt Nam 20/10. - Phát động Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2024 với chủ đề "Phát triển văn hóa đọc thúc đẩy học tập suốt đời" <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kế hoạch năm học và chỉ tiêu thi đua của trường. - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 4 đến tuần 8. - Nộp hồ sơ Phổ cập về PGD kiểm tra công nhận PCGDTH năm 2024 của huyện. - Tập huấn hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với lớp 1,2,3,4. Chỉ đạo tăng cường dự giờ và tháo gỡ khó khăn đối với lớp 5. - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề khối lớp 5. Tham gia tập huấn chuyên môn. - Kiểm tra công tác dạy và học 2 buổi/ngày. - Chỉ đạo GVTD hướng dẫn học sinh, tổ chức tập luyện bóng đá mini và cờ vua. - Tổ chức chuyên đề môn Tiếng Anh cấp huyện. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức HNCBVC, người lao động. Hoàn thiện các kế hoạch sau hội nghị viên chức. - Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích cho HS; chương trình Y tế học đường, tổ chức khám sức khỏe cho học sinh; - Tổ chức Họp CMHS đầu năm học 2024 - 2025. - Kiểm tra vệ sinh , ATTP lớp bán trú. - Triển khai các nội dung của công tác Đội - Sao. - <i>Giới thiệu sách theo chủ điểm "Chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20-10". Tổ chức cho HS viết truyện, thơ, kể chuyện, làm bưu thiếp chúc mừng bà , mẹ , cô</i>
11/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2024.

	<p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 9 đến tuần 13. - Kiểm tra nề nếp một số lớp và dạy - học buổi 2. - Kiểm tra định kì giữa kì I - Khối 4-5. - Tổ chức Hội giảng và thi GVG cấp trường chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Lựa chọn GV tham dự Hội thi GV giỏi huyện khối 4 và các môn Tiếng Anh , Thể dục, Mỹ thuật. - Tham gia GV dạy giỏi cấp huyện. - Dón đoàn kiểm tra chuyên môn và khảo sát chất lượng đợt 1 của PGD. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch.. - Đội tuyển cờ vua, bóng đá.... luyện tập theo KH. - Kiểm tra chuyên môn và hoạt động giáo dục toàn diện. <p>3. Công tác khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với Ban chấp hành công đoàn tổ chức lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2024. - Tổ chức vinh danh các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh đạt kết quả cao trong hội học, hội giảng, thi giáo viên giỏi cấp trường. - Chỉ đạo Đoàn - Đội tổ chức tốt các hoạt động kỉ niệm ngày 20/11: Văn nghệ , kể chuyện, báo tường, ... - Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường học tập, chăm sóc công trình măng non. - Tiếp tục triển khai phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh. - <i>Giới thiệu sách theo chủ điểm 20/11, kể chuyện theo sách thiếu nhi.</i>
12/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị.- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày QĐNDVN và ngày Hội QPTD 22/12.</p> <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 14 đến tuần 17. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối kỳ I. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch.:Chuyên đề cấp cụm : Bài học STEM môn Toán lớp 2. - Tổ chức cho HS tham gia hoạt động ngoại khóa,. -Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng, kỉ niệm Ngày thành lập QĐNDVN và ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12. - Đánh giá thi đua (lần I). - Tham gia Thi Bóng đá cấp huyện. <p>3. Công tác khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dón đoàn KTPCGDTH cấp tỉnh. - Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường. - Hoàn thiện hồ sơ tăng lương trước thời hạn năm 2024

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và dự toán năm 2025. - Tổ chức thực hiện lịch nghỉ tết dương lịch an toàn. - Kiểm tra CSVC, thiết bị phục vụ dạy và học.
1/2025	<p>1. Tư tưởng chính trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động dạy và học lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng 03/2/2025. <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 18 đến tuần 19,20 - Khảo sát chất lượng các khối lớp lần 2. - Tổ chức sơ kết học kỳ I năm học 2024 -2025. Kết thúc học kỳ I ngày 17/01/2025. - Thực hiện chương trình học kỳ II từ ngày 20/01/2025. - Tập hợp, hoàn thành các số liệu cuối học kỳ I. (trước ngày 17/01/2025) - Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Sách giáo khoa lớp 5. - Tổ chức nghiên cứu chương trình GDPT 2018. - Tổ chức chuyên đề cấp cụm : Nâng cáo chất lượng dạy học môn TV tiết 1 - lớp 1. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia Giải Cờ vua cấp huyện. - Tham gia Thi Bóng đá cấp tỉnh. <p>3. Công tác khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo việc vệ sinh phòng dịch, vệ sinh môi trường và VSTTP. - Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan đơn vị năm 2025. - Họp Ban đại diện CMHS, công khai tài chính, các khoản thu chi và phương hướng học kỳ II. - Tổ chức chương trình “ Xuân yêu thương” - Thực hiện nghỉ Tết Nguyên đán đúng quy định .Triển khai tuyên truyền thực hiện kí cam kết không tàng trữ chất nổ và thực hiện tốt luật ATGT. Phát động Tết trồng cây.
2/2025	<p>1. Tư tưởng chính trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi đua hội học - hội giảng kỉ niệm ngày thành lập Đảng CSVN 03/02/2025 <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 21 đến tuần 24 - Kiểm tra nề nếp chuyên môn; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Chấm SK cấp trường, hoàn thiện SK tham gia cấp huyện. - Tham gia Giải Cờ vua cấp tỉnh. - Tổ chức hội giảng mừng Đảng – mừng xuân. <p>3. Công tác khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự kiểm tra "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". - Triển khai công tác trồng cây mùa xuân, chỉ đạo VSMT, các hoạt động tập thể của học sinh. - Tổ chức thực hiện lao động vệ sinh theo kế hoạch chung.

3/2025	<p>1. Tư tưởng chính trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập thành tích chào mừng kỉ niệm ngày QTPN 08/3 và ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3/2025. <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các cuộc thi giao lưu cấp tỉnh: Tiếng Anh IOE , TN Tiếng Việt, Toán Violympic, cấp huyện Đấu trường Toán học VioEdu. - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 25 đến tuần 28 - Kiểm tra nề nếp chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện đổi mới đánh giá học sinh (theo Thông tư 27). Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. -Thực hiện chuyên đề cấp huyện - HĐTN tiết 2 – Lớp 5 <p>3. Công tác khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chào mừng ngày 8-3, 26-3. - Tổ chức thực hiện lao động vệ sinh theo kế hoạch chung. - <i>Giới thiệu sách theo chủ điểm 8/3. Tổ chức phát thanh măng non chủ đề về ngày 8-3</i> - Tổ chức Kết nạp Đội cho HS lớp 3.
4/2025	<p>1. Tư tưởng chính trị. Phát động thi đua chào mừng ngày 30/4 và 01/5.</p> <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 29 đến tuần 32. - Kiểm tra nề nếp chuyên môn; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra việc ra đề theo Thông tư 27 và dạy buổi 2. - Tham gia Giao lưu “Học sinh giỏi toàn diện khối lớp 5” cấp huyện . - Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch. - Tổ chức tổng kết thay SGK theo chương trình GDPT 2018. - Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác giáo dục bơi và dạy bơi cho HS. <p>3. Công tác khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo Đoàn TNCSHCM tập trung giáo dục truyền thống cho HS. - Chuẩn bị các điều kiện kiểm tra công tác GDTC- YTTH. - Triển khai tháng hành động vì vệ sinh ATTP, phát động tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường. - Tổng hợp kết quả đề án giáo dục bơi cho học sinh trong nhà trường. - <i>Giới thiệu sách theo chủ điểm 30/4, ngày hội đọc sách và triển lãm sách.</i>
5/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị. Thi đua lập thành tích kỉ niệm ngày sinh nhật Bác.</p> <p>2. Công tác chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo thực hiện chương trình thời khoá biểu từ tuần 33 đến tuần 35. - Kiểm tra định kì cuối năm học. - Hoàn thành chương trình năm học ngày 30/5/2025. Nghiệm thu bàn giao chất lượng cuối năm .

	<ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025. Tổng kết năm học 2024 -2025 bàn giao HS về sinh hoạt tại địa phương. - Tập hợp, hoàn thành các số liệu báo cáo cuối năm (<i>trước 30/05/2025</i>). - Tập hợp các số liệu bình xét thi đua cuối năm học. - GV tự đánh giá;chuẩn NN. - Tổ chức đánh giá viên chức CBGV; Đánh giá CBQL cuối năm.Tổng kết, đánh giá công tác bồi dưỡng GV, HS. - Tổ chức Tổng kết năm học. - Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng của giáo viên năm học 2024 - 2025 và Hè 2025. <p>3. Công tác khác. Tổng kết công tác hoạt động của các đoàn thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí thưởng HS cuối năm. - Tổ chức họp CMHS đánh giá các hoạt động của cha mẹ học sinh các lớp, quyết các khoản thu-chi năm học 2024-2025. Phương hướng trong hè và năm học 2025 - 2026. - Tổ chức giáo dục bơi và dạy bơi , bóng đá, cờ vua cho HS theo nguyện vọng và đăng kí của CMHS. - Chỉ đạo thư viện tổ chức giao lưu tìm hiểu về Bác Hồ kính yêu.Giới thiệu sách tháng 5. - Tổng kiểm kê cơ sở vật chất, bàn giao trước khi nghỉ hè, phân công trực hè.
6/2024	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Tham gia giao lưu bơi học sinh Tiểu học cấp huyện.(Lớp 3,4,5)</i> - Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2025. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026 trước ngày 24/7/2025 - Phối hợp đoàn thanh niên tổ chức một số hoạt động giáo dục trong hè : Bơi , bóng đá, cờ vua.Tham gia giao lưu Bơi cấp huyện.